

# 東京都U18バスケットボールリーグ戦 2026年度女子リーグ編成

2026グループ 2025グループ・戦績

2026グループ 2025グループ・戦績

2026グループ 2025グループ・戦績

2026グループ 2025グループ・戦績

2026グループ 2025グループ・戦績

未定 東京成徳大高 B Lor T1	BL-A 2位	T3 都広尾 T3-A	T2-A 5位	T4 都板橋 T4-A	T3-A 6位	T5 共立女子 T5-A	T5-D 2位	T5 都田園調布 T5-E	T5-B 2位
未定 八王子学園八王子 B Lor T1	BL-D 2位	T3 國學院大久我山 T3-A	T3-B 2位	T4 東京立正 T4-A	T4-B 2位	T5 都永山 T5-A	T5-A 5位	T5 都小岩 T5-E	T5-C 4位
未定 佼成学園女子 B Lor T1	T1 優勝	T3 都西 T3-A	T3-C 3位	T4 東京都市大等々力 T4-A	T4-C 3位	T5 都光丘 T5-A	新規	T5 都芦花 T5-E	T5-A 6位
未定 国本女子 B Lor T1	T1 2位	T3 都小平南 T3-A	T3-D 4位	T4 吉祥女子 T4-A	T4-D 4位	T5 都日比谷 T5-A	新規	T5 日本大第三 T5-E	新規
T1 駒沢大高 T1	T1 3位	T3 都文京 T3-A	T3-A 5位	T4 都桜修館中等教育 T4-A	T4-A 5位	T5 武蔵野 T5-A	新規	T5 帝京 T5-E	新規
T1 都目黒 T1	T1 4位	T3 大成高校 T3-A	T4-B 優勝	T4 東亜学園 T4-A	T4-B 6位	T5 自由ヶ丘学園 T5-A	新規	T5 普連土学園 T5-E	新規
T1 都駒場 T1	T1 5位	T3 都東大和 T3-B	T2-B 5位	T4 昭和第一 T4-B	T3-B 6位	T5 東洋 T5-B	T5-A 3位	T5 都鷺宮 T5-F	T5-C 2位
T1 京華女子 T1	T1 6位	T3 都本所 T3-B	T3-C 2位	T4 八王子実践 T4-B	T4-C 2位	T5 東京家政学院 T5-B	T5-B 5位	T5 学習院女子 T5-F	T5-A 4位
T1 共立女子第二 T1	T2-A 優勝	T3 専修大附 T3-B	T3-D 3位	T4 三輪田学園 T4-B	T4-D 3位	T5 都府中 T5-B	新規	T5 都農業 T5-F	新規
T1 都東大和南 T1	T2-B 優勝	T3 関東第一 T3-B	T3-A 4位	T4 武蔵野大高 T4-B	T4-A 4位	T5 都第四商 T5-B	新規	T5 桜美林 T5-F	新規
T2 目黒学院 T2-A	T1 7位	T3 都調布南 T3-B	T3-B 5位	T4 大妻 T4-B	T4-B 5位	T5 自由学園 T5-B	新規	T5 都府中西 T5-F	新規
T2 都上水 T2-A	T2-B 2位	T3 桐朋女子 T3-B	T4-C 優勝	T4 明星学園 T4-B	T5-C 優勝	T5 東京文華 T5-B	新規	T5 都向丘 T5-F	新規
T2 国士館 T2-A	T2-A 3位	T3 都南平 T3-C	T2-A 6位	T4 雙葉 T4-C	T4-D 2位	T5 立正大付立正 T5-C	T4-A 6位		
T2 都石神井 T2-A	T2-B 4位	T3 都高島 T3-C	T3-D 2位	T4 区九段中等教育 T4-C	T4-A 3位	T5 豊島学院 T5-C	T5-B 3位		
T2 都江戸川 T2-A	T3-A 優勝	T3 昭和第一学園 T3-C	T3-A 3位	T4 都福生 T4-C	T4-B 4位	T5 駒込 T5-C	T5-C 5位		
T2 都日野 T2-A	T3-D 優勝	T3 都小金井北 T3-C	T3-B 4位	T4 立教女学院 T4-C	T4-C 5位	T5 目黒日本大 T5-C	新規		
T2 都豊島 T2-B	T1 8位	T3 都小山台 T3-C	T3-C 5位	T4 都小松川 T4-C	T4-C 6位	T5 都国分寺 T5-C	新規		
T2 東海大付高輪台 T2-B	T2-A 2位	T3 都三鷹中等教育 T3-C	T4-D 優勝	T4 東洋英和女学院 T4-C	T5-D 優勝	T5 日本体育大桜華 T5-C	新規		
T2 都芝商 T2-B	T2-B 3位	T3 都青梅総合 T3-D	T2-B 6位	T4 都飛鳥 T4-D	T3-D 6位	T5 都城東 T5-D	T5-A 2位		
T2 英明フロンティア T2-B	T2-A 4位	T3 日本大豊山女子 T3-D	T3-A 2位	T4 都国際 T4-D	T4-A 2位	T5 都松が谷 T5-D	T5-B 4位		
T2 都保谷 T2-B	T3-B 優勝	T3 都昭和 T3-D	T3-B 3位	T4 杉並学院 T4-D	T4-B 3位	T5 都田無 T5-D	T5-D 5位		
T2 東京朝鮮 T2-B	T3-C 優勝	T3 成立学園 T3-D	T3-C 4位	T4 東京農大第一 T4-D	T4-C 4位	T5 錦城 T5-D	新規		
		T3 都大崎 T3-D	T3-D 5位	T4 都杉並 T4-D	T4-D 5位	T5 山脇学園 T5-D	新規		
		T3 鷗友学園女子 T3-D	T4-A 優勝	T4 日本体育大荻原 T4-D	T5-A 優勝	T5 都松原 T5-D	新規		